

KẾ HOẠCH **KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ 1 - NĂM HỌC 2023-2024**

Căn cứ Công văn số 175/PGDDĐT ngày 31/8/2023 của Phòng GDĐT Núi Thành về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học năm học 2023-2024;

Thực hiện theo kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024. Bộ phận chuyên môn trường xây dựng kế hoạch chuẩn bị và tổ chức kiểm tra giữa học kỳ 1 năm học 2023-2024 như sau:

A. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

Căn cứ vào yêu cầu cần đạt được qui định từng môn học để đánh giá đúng năng lực học sinh, đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh;

Nhằm đánh giá chất lượng giáo dục đến giữa học kỳ 1, làm căn cứ để tiếp tục đổi mới căn bản việc dạy và học theo hướng phát triển năng lực học sinh;

Kiểm tra giữa kỳ đảm bảo tính công bằng, trung thực, khách quan, đánh giá đúng năng lực học sinh, đánh giá vì sự tiến bộ của học sinh, đảm bảo không gây áp lực quá tải đối với học sinh.

B. NỘI DUNG

I. Thời điểm kiểm tra: (Có Lịch kiểm tra cụ thể kèm theo)

- Tuần 9-10 (Từ Thứ 5/02/11 đến Thứ 3 ngày 07/11/2023) 4 ngày: Thứ 5,6,2,3
- Môn Thẻ Dục (GDTC), Âm Nhạc, Mỹ Thuật (Nghệ thuật), HĐTNHN 6,7,8; GDĐP 6,7; Tin: kiểm tra trong tiết dạy theo KHDH và kết thúc chậm nhất trong tuần 10.

II. Hình thức, nội dung kiểm tra:

1. Môn Ngữ văn: Đối với các lớp 9:

1.1 Hình thức đề kiểm tra, thời gian kiểm tra:

Hình thức: Tự luận; Thời gian: 90 phút.

1.2 Cấu trúc đề và phân bố tỉ lệ điểm theo các mức độ nhận thức:

- Cấu trúc đề gồm 2 phần: Đọc hiểu và Làm văn
- + Đọc hiểu (5 điểm) gồm 6 câu hỏi/yêu cầu: Nhận biết (4 câu: 3 điểm), thông hiểu (1 câu: 1 điểm), vận dụng (1 câu: 1 điểm).
- + Làm văn (5 điểm): gồm 1 câu hỏi/yêu cầu: Nhận biết (1 điểm), thông hiểu (2 điểm), vận dụng (1 điểm), vận dụng cao (1 điểm).

1.3 Nội dung kiểm tra:

- Ngữ liệu đọc hiểu: Khuyến khích sử dụng ngữ liệu đọc hiểu là các văn bản ngoài sách giáo khoa có hình thức thể loại, mức độ kiến thức tương đương với các loại văn bản đã học, chứa đựng các thông tin, nội dung cần kiểm tra phù hợp với chương trình Ngữ văn của lớp học tính đến thời điểm kiểm tra.

- Phân Làm văn, lựa chọn kiểu bài làm văn phù hợp với chương trình tính đến thời điểm kiểm tra và mục đích kiểm tra.

1.4 Gợi ý khung ma trận đề kiểm tra đối với môn Ngữ Văn lớp 9:

TT	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kĩ năng	Mức độ nhận thức				Tổng
			Nhận biết (Số câu)	Thông hiểu (Số câu)	Vận dụng (Số câu)	V. dụng cao (Số câu)	
1	Đọc		3	1	1	0	5
Tỉ lệ % điểm			30	10	10		50
2	Viết		1*	1*	1*	1*	1
Tỉ lệ % điểm			10	20	10	10	50
Tỉ lệ % điểm các mức độ			40	30	20	10	100

2. Môn Ngữ văn: Đối với các lớp 6,7,8

2.1 Hình thức đề, thời gian kiểm tra:

- Hình thức: Kết hợp trắc nghiệm với tự luận.

- Thời gian: 90 phút.

2.2 Cấu trúc đề và phân bố tỉ lệ điểm theo các mức độ nhận thức:

Cấu trúc đề gồm 2 phần: Đọc hiểu và Làm văn

+ Đọc hiểu (6.0 điểm): Kiểm tra theo hình thức tự luận gồm 08 câu hỏi/yêu cầu: Nhận biết (3 câu: 1,5 điểm), thông hiểu (3 câu: 3 điểm), vận dụng (1 câu: 1 điểm), vận dụng cao (1 câu: 0,5 điểm).

+ Làm văn (4 điểm): Kiểm tra theo hình thức tự luận gồm 1 câu hỏi/yêu cầu: Nhận biết (1 điểm), thông hiểu (1 điểm), vận dụng (1 điểm), vận dụng cao (1 điểm).

2.3 Nội dung kiểm tra:

- Ngữ liệu đọc hiểu: Sử dụng ngữ liệu đọc hiểu là văn bản ngoài sách giáo khoa có hình thức thể loại, mức độ kiến thức tương đương với các loại văn bản đã học, chứa đựng các thông tin, nội dung (kiến thức về thể loại, văn học, Thực hành tiếng Việt) phù hợp để kiểm tra theo các yêu cầu cần đạt trong chương trình Ngữ văn của lớp học tính đến thời điểm kiểm tra.

- Phần Làm văn, giáo viên cần lựa chọn kiểu bài, nội dung làm văn phù hợp với chương trình Ngữ văn của lớp học tính đến thời điểm kiểm tra, mục đích kiểm tra. Chú ý tránh dùng lại các văn bản đã học trong sách giáo khoa làm ngữ liệu (nếu có) để viết bài làm văn.

* **Lưu ý:** Việc ra đề kiểm tra cần đảm bảo các nội dung, thao tác: xây dựng kế hoạch kiểm tra, ma trận, bảng đặc tả đề kiểm tra, đề và hướng dẫn chấm; phân công giáo viên ra đề, giáo viên phản biện đề, đảm bảo đề kiểm tra đáp ứng các yêu cầu về hình thức kiểm tra, nội dung kiểm tra. Lưu hồ sơ kiểm tra.

* **Gợi ý về ma trận đề kiểm tra:** Hình thức kết hợp trắc nghiệm với tự luận.

TT	Kĩ năng	Nội dung/đơn vị kĩ năng ³	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		V. dụng cao		
			TN	TL	TN	TL	TN	TL	TN	TL	
1	Đọc hiểu										
	Số câu		4	0	3	1	0	1	0	1	10
	Tỉ lệ % điểm		20		15	10		10		5	60
2	Viết										
	Số câu		0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	1
	Tỉ lệ % điểm			10		15		10	0	5	40
Tỉ lệ % điểm các mức độ			70				30				100

- **Hình thức tự luận:**

TT	Kĩ năng	Nội dung kiến thức/Đơn vị kĩ năng ⁴	Mức độ nhận thức				Tổng % điểm
			Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao	
1	Đọc hiểu						
	Số câu		3	3	1	1	8
	Tỉ lệ % điểm		15	30	10	5	60
2	Viết						
	Số câu		1*	1*	1*	1*	1
	Tỉ lệ % điểm		10	15	10	5	40
Tỉ lệ % điểm các mức độ			70		30		100

3. Các môn còn lại:

3.1 Đối với lớp 6,7,8:

- Tổ chức kiểm tra, đánh giá giữa kỳ theo đúng hướng dẫn của Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ GDĐT về quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông.

- Các loại hình kiểm tra (bài kiểm tra, bài thực hành, dự án học tập), cách đánh giá bằng điểm số, đánh giá bằng nhận xét: các đơn vị thực hiện theo Điều 7, Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20 tháng 7 năm 2021 của Bộ GDĐT.

- Riêng đối với các môn đánh giá bằng nhận xét kết hợp với điểm số được thực hiện cụ thể như sau:

+ Môn Tiếng Anh kiểm tra và đánh giá theo đúng hướng dẫn trong công văn số 183/PGDĐT ngày 08/9/2023 về việc Hướng dẫn dạy học ngoại ngữ giáo dục trung học năm học 2023-2024; kiểm tra các kỹ năng nghe, đọc, viết và kiến thức ngôn ngữ (kiểm tra giữa kỳ không bao gồm kỹ năng nói), tỷ lệ điểm cân đối giữa các phần.

+ Các môn còn lại theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận; nội dung kiến thức kiểm tra môn Lịch sử-Địa lý gồm phân môn Lịch sử và phân môn Địa lý, môn KHTN được xây dựng gồm nội dung của các chủ đề đã thực hiện theo kế hoạch dạy học.

+ Thời gian làm bài kiểm tra môn Toán, Lịch sử-Địa lí (đối với lớp 6,7,8), Tiếng Anh, KHTN (đối với lớp 6,7,8): 60 phút; các môn còn lại: 45 phút.

3.2 Đối với lớp 9:

- Hình thức đề kiểm tra:

+ Môn Tiếng Anh kiểm tra và đánh giá theo đúng hướng dẫn trong công văn số 183/PGDĐT ngày 08/9/2023. về việc Hướng dẫn dạy học ngoại ngữ giáo dục trung học năm học 2023-2024; kiểm tra các kỹ năng nghe, đọc, viết và kiến thức ngôn ngữ (kiểm tra giữa kỳ không bao gồm kỹ năng nói), tỷ lệ điểm cân đối giữa các phần.

+ Các môn còn lại theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận (đối với môn Toán, nội dung kiểm tra gồm cả hai phân môn Đại số và Hình học).

- Thời gian làm bài kiểm tra: môn Toán: 60 phút; các môn còn lại: 45 phút.

3.3 Mức độ nhận thức:

- Xây dựng đề kiểm tra theo hướng đánh giá năng lực học sinh ở cả 4 mức độ: Nhận biết (40%), Thông hiểu (30%), Vận dụng (20%) và Vận dụng cao (10%).

- Đối với các môn kiểm tra theo hình thức trắc nghiệm kết hợp với tự luận:

Môn Toán; Tiếng Anh(6,7,8); KHTN(6,7,8); Lịch sử -Địa lí(6,7,8): Tỷ lệ câu hỏi trắc nghiệm khách quan từ 30% đến 50%, gồm 12 câu trắc nghiệm (3 câu 1 điểm).

- Riêng môn Tin học lớp 6, 7,8 thực hiện theo tỉ lệ: Nhận biết (20%), Thông hiểu (20%), Vận dụng (40%) và Vận dụng cao (20%).

+ Môn Ngữ văn: theo hướng dẫn trên.

* **Lưu ý: Số mã đề: Mỗi môn ra 02 mã đề, riêng môn Ngữ văn 01 mã đề.**

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ:

1. BGH:

- **Nguyễn Ngọc Bình (Hiệu trưởng):** Phụ trách chung, giám sát tổ chức kiểm tra giữa kỳ 1.

- **Nguyễn Thế Hoàng (Phó HT):**

+ Lên kế hoạch, phân công giám thị.

+ Tổ chức kiểm tra giữa kỳ 1.

+ Thống kê, báo cáo nộp về PGD.

+ Nộp ma trận, bảng đặc tả, đề, hướng dẫn chấm về bộ phận Phòng GDĐT.

2. Nguyễn Viết Lai (Tổng phụ trách):

- Ổn định nề nếp, kỷ luật, kiểm tra tác phong HS.

3. **Ngô Công Tê (Phụ trách lao động):** Phân công HS trực nhật, vệ sinh trong và ngoài phòng thi.

4. Tổ trưởng chuyên môn:

- Phân công, đôn đốc GV ra đề, đáp án, bảng đặc tả, duyệt đề, **nộp đề cho BGH qua kênh điều hành (Chậm nhất Thứ 5 ngày 25/10/2023).**

- Chỉ đạo các môn Môn Thể Dục (GDTC), Âm Nhạc, Mỹ Thuật (Nghệ thuật), HĐTNHN 6,7,8; GDĐP 6,7; Tin: kiểm tra trong tiết dạy theo KHDH và kết thúc chậm nhất trong tuần 10.

- Chịu trách nhiệm về việc duyệt đề, bảo mật đề, hướng dẫn GV ra đề đúng theo ma trận và yêu cầu của CV chỉ đạo.

5. Bộ phận in sao đề kiểm tra giữa kỳ 1: (Công đoàn)

- Chịu trách nhiệm in sao đề, đảm bảo tính bảo mật, số lượng, chất lượng đề photo, phát giấy làm bài cho HS.

- Bàn giao đề cho P.HT đúng thời gian quy định. (chậm nhất trước 03 ngày trước khi kiểm tra).

- Trong thời gian kiểm tra, đề nghị bộ phận in sao đề kiểm tra cử người trực đề photo thêm đề thi cho HS nếu bị thiếu.

6. Giáo viên bộ môn:

- Đảm bảo hoàn thành chương trình, ôn tập trước khi kiểm tra.

- Ra đề, bảng đặc tả, đáp án, đúng theo yêu cầu của các công văn chỉ đạo và nộp cho Tổ trưởng kiểm tra.

- Chịu trách nhiệm về đề, ma trận, đáp án và bảo mật đề.
 - Coi kiểm tra, chấm bài, nhập điểm, thống kê, báo cáo đảm bảo thời gian qui định.
- * Sau khi kiểm tra xong, chấm bài và nhập điểm vào phần mềm Vn-Edu để BGH thống kê báo cáo về PGD.**

7. Giáo viên chủ nhiệm:

- Đôn đốc việc học bài, ôn bài, phổ biến lịch kiểm tra đến HS.
- Quán triệt nề nếp, tác phong, vệ sinh trong những ngày kiểm tra.
- Nhắc HS đi thi đúng ngày giờ, môn kiểm tra.

8. Tổ văn phòng:

- Bảo vệ, phục vụ, chuẩn bị CSVC, dán danh sách HS. (BV).
- Kiểm tra các thiết bị nghe ở các phòng để chuẩn bị cho việc thi phần nghe môn Tiếng Anh. (Thiết Bị)
- Trong thời gian kiểm tra, đề nghị tổ VP cử nhân viên trực để theo dõi những thông báo trên kênh điều hành của PGD và thông báo kịp thời cho BGH.

Một số quy định chung về định dạng đề Kiểm tra giữa kỳ 1:

+ Phần trên cùng (nóc) như sau:

Trường THCS Lý Thường Kiệt

ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KỲ 1 - NĂM HỌC: 2023-2024

Môn:

Lớp:

Thời gian làm bài:

Mã đề: A/(B) - Đề gồm trang Họ tên HS: Lớp:

+ Căn lề trái: Từ 2 - 2,5 cm; + Căn lề phải: Từ 1 - 2 cm.

+ Căn lề trên: Từ 1 - 2 cm; Căn lề dưới: Từ 1 - 2 cm.

+ Font: Times New Roman; Size: Từ 13 - 14.

+ Kết thúc đề có chữ “HẾT” hoặc gạch ngang “_____”

+ Đề trang riêng để in, không dính chung với ma trận, đáp án, ...

Trên đây là kế hoạch chuẩn bị và tiến hành kiểm tra giữa học kỳ 1 năm học 2023-2024, đề nghị CBGVNV có liên quan theo dõi để thực hiện.

K.T HIỆU TRƯỞNG

P. HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thế Hoàng